

Số: 1801 /CV-TĐ

V/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận năm 2022  
so với năm 2021

Hưng Yên, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH  
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2022****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Báo cáo tài chính riêng năm 2022 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh riêng năm 2022 so với năm 2021 như sau:

Đơn vị : tỷ

CHỈ TIÊU	Năm		Chênh lệch	
	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021	Giá trị (tỷ)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2,916.7	2,168.2	748.5	35%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
<b>3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>2,916.7</b>	<b>2,168.2</b>	<b>748.5</b>	<b>35%</b>
4. Giá vốn hàng bán	2,618.7	1,925.0	693.7	36%
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>298.0</b>	<b>243.2</b>	<b>54.8</b>	<b>23%</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	63.7	40.5	23.2	57%
7. Chi phí tài chính	140.0	87.7	52.3	60%
8. Chi phí bán hàng	44.3	42.4	1.9	4%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	68.6	48.7	19.9	41%
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>108.8</b>	<b>104.8</b>	<b>3.9</b>	<b>4%</b>
11. Thu nhập khác	0.1	0.2	(0.1)	-59%
12. Chi phí khác	4.2	2.8	1.3	47%
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	(4.1)	(2.7)	(1.4)	53%
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>104.7</b>	<b>102.1</b>	<b>2.5</b>	<b>2%</b>
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	20.7	17.6	3.0	17%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-	0%
<b>17. Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>84.0</b>	<b>84.5</b>	<b>(0.5)</b>	<b>-1%</b>

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 giảm so với năm 2021 là 0,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ 1%.

**Nguyên nhân:**

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2022 tăng so với năm 2021 với giá trị là 748,5 tỷ đồng tương ứng với tỷ lệ là 35%, nhưng đồng thời giá vốn bán hàng cũng tăng 36%.

2. Doanh thu hoạt động tài chính năm 2022 so với năm 2021 tăng với giá trị 23,2 tỷ đồng do nguồn lợi nhuận thu được các khoản tiền gửi kỳ hạn và cổ tức từ công ty con chuyển về.

3. Do tăng doanh thu, giá vốn hàng bán cùng với chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 đều tăng hơn so với năm 2021 với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 60%, 4% và 41%. Chi phí bán hàng kỳ này tăng nhiều do các chi phí cho hoạt động xuất khẩu của công ty chiếm phần lớn được phục hồi. Các chi phí quản lý doanh nghiệp và lãi vay kỳ này phát sinh nhiều hơn cùng kỳ là yếu tố chính làm giảm lợi nhuận năm 2022.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận năm 2022 so với năm 2021.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

**TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC**

**Tổng Giám đốc**



**Bùi Quang Sỹ**

